

Đché



Gương mặt  
**Việt Nam**  
BỘ SÁCH - LỊCH SỬ - KINH TẾ - VĂN HOÁ - XÃ HỘI

# AN MỸ

## HÔM QUA VÀ HÔM NAY



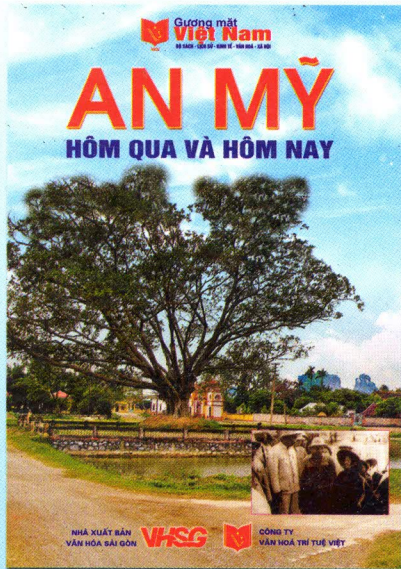
NHÀ XUẤT BẢN  
VĂN HOÁ SÀI GÒN



CÔNG TY  
VĂN HOÁ TRÍ TUỆ VIỆT

NGUYỄN VĂN THẮNG - ĐOÀN MẠNH PHƯƠNG  
ĐẶNG ĐÌNH CHẤN - TRẦN ANH TUẤN - PHẠM HẢI  
CAO HÀ - PHẠM LONG GIANG

*Thực hiện và giới thiệu*



Gương mặt  
**Việt Nam**  
ĐỘ SÁCH - LỊCH SỬ - KINH TẾ - VĂN HOÁ - XÃ HỘI



Thực hiện xuất bản tại: **CÔNG TY VĂN HOÁ TRÍ TUỆ VIỆT**  
Tập đoàn xuất bản truyền thông và Văn hoá Việt Nam  
Toà nhà cao ốc 17 TB - P909 - Khu Đô thị Trung Hoà - Nhân Chính - Quận Thanh Xuân - Hà Nội.  
Tel: 04.2511881 - 2511882 \* Fax: 04. 2511881 \* Email: vhttriviet@tn.vnn.vn.

959.737

A-105M

# AN MỸ

## HÔM QUA VÀ HÔM NAY

THƯ VIỆN  
TỈNH HÀ NAM

ĐC: 786

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA SÀI GÒN  
CÔNG TY VĂN HÓA TRÍ TUỆ VIỆT  
*Phối hợp xuất bản*

Chịu trách nhiệm nội dung

**BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ AN MỸ**

Chỉ đạo thực hiện và liên kết xuất bản

Nhà thơ **ĐOÀN MẠNH PHƯƠNG**  
Chủ tịch Hội đồng nghệ thuật và xuất bản  
Giám đốc Công ty Văn hóa Trí tuệ Việt

Thực hiện nội dung

**ĐẶNG ĐÌNH CHẤN - NGUYỄN VĂN THẮNG**  
**TRẦN ANH TUẤN - PHẠM HẢI**

Thiết kế mỹ thuật

**CAO HÀ - PHẠM LONG GIANG**  
**LÊ QUYẾT THẮNG**

## LỜI NÓI ĐẦU

An Mỹ là một xã vùng trũng của huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam với diện tích tự nhiên 637,12ha, dân số xấp xỉ 6500 người. Mảnh đất quê hương ấy là niềm tự hào của bao thế hệ người dân An Mỹ; Là cái nôi của lòng yêu nước, của ngọn lửa nhiệt tình cách mạng, của truyền thống đấu tranh kiên cường chống giặc ngoại xâm, giải phóng quê hương đất nước.

Vượt qua bao khó khăn, trở ngại của một miền quê thuần nông, An Mỹ ngày nay đã và đang phấn đấu vươn lên mạnh mẽ trên con đường đổi mới và phát triển, nỗ lực chiến thắng đói nghèo, lạc hậu, xây dựng quê hương ngày một đẹp giàu vì mục tiêu “Dân giàu, xã mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

Truyền thống xưa và tinh thần đổi mới hôm nay của người An Mỹ cùng hòa quyện, gắn kết, tạo nên sức mạnh lớn lao, đưa An Mỹ vững bước trong sự nghiệp CNH-HĐH nông nghiệp - nông thôn.

Cùng với cả nước trong hành trình phát triển, An Mỹ đang “Thay da đổi thịt” từng ngày. Kinh tế tăng trưởng khá, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện, bộ mặt xóm làng ngày càng khang trang, sạch đẹp, văn minh hơn; An ninh - trật tự ổn định và luôn được giữ vững.

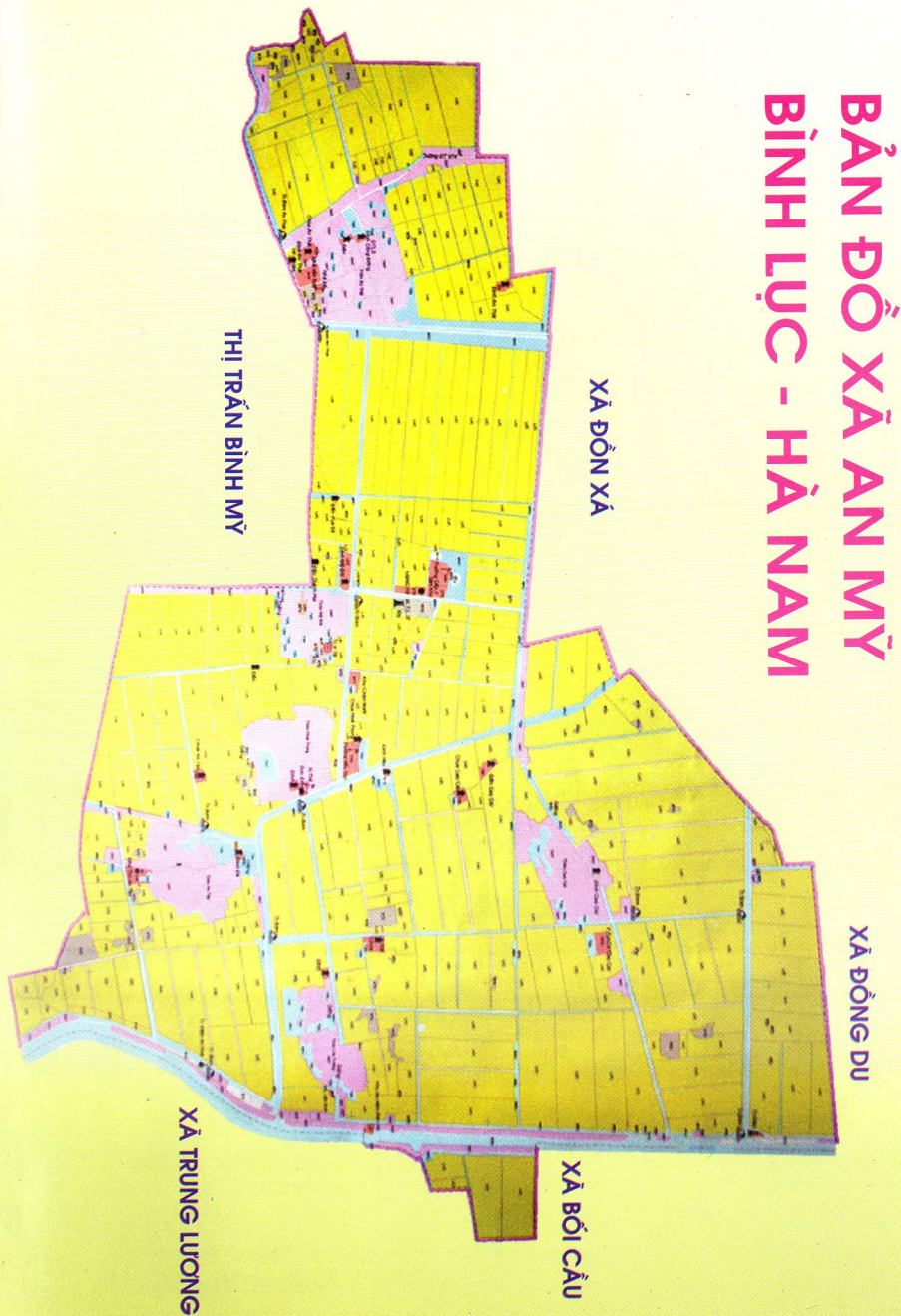
Những thành tựu đạt được là động lực để Đảng bộ và nhân dân An Mỹ vươn lên chinh phục những đỉnh cao phát triển mới.

Cuốn sách AN MỸ HÔM QUA VÀ HÔM NAY đề cập những vấn đề cơ bản về lịch sử, chính trị, kinh tế, xã hội... của một vùng đất lâu đời; Góp phần làm cho người An Mỹ, dù ở quê hay đang xa quê, đều hiểu được cả xưa và nay cũng như triển vọng tươi sáng của quê hương mình, nâng cao niềm tự hào và lòng yêu quê hương đất nước thiết tha.

Cuốn sách cũng đáp ứng nhu cầu tìm hiểu của bạn đọc mọi miền về vùng đất và con người An Mỹ.

Được sự giúp đỡ của Công ty Văn hoá Trí Tuệ Việt và Nhà xuất bản Văn hóa Sài Gòn, cuốn sách AN MỸ HÔM QUA VÀ HÔM NAY đã được xuất bản, giúp bạn đọc tiếp cận toàn cảnh và sâu sắc một miền quê đồng bằng Bắc Bộ thanh bình, giàu lòng mến khách, đang từng ngày nỗ lực vươn lên hoà nhập vào xu hướng phát triển chung của đất nước và thời đại.

BAN BIÊN TẬP



## AN MỸ LÀM THEO LỜI BÁC



Đồng chí HOÀNG HỮU QUẢNG  
Bí thư Đảng ủy  
Chủ tịch HĐND xã

Đảng bộ và nhân dân xã An Mỹ có niềm vinh dự lớn là đã từng được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu về thăm. Ngày 14 tháng 1 năm 1958 đã đi vào lịch sử địa phương như một mốc son là vì vậy.

Công trường đắp đập Cát Tường được khởi công để lấy nước cứu hàng ngàn mẫu lúa đang bị hạn thuộc khu C Bình Lục. Tối ngày Bác về, công trường đã khởi công được ba hôm, con đập đã nổi trên mặt nước. Nghe tin Bác về thăm, ai cũng hồ hởi, sung sướng. Bà con đang đắp đập vui mừng là lẽ đương nhiên nhưng nhân dân trong xã nghe tin cũng kéo đến rất đông. Giữa dòng người trên đường, có người để xe đạp lại bên đường để chạy bộ cho nhanh. Ai cũng mong được nhìn thấy Bác giữa quê hương mình. Chuyện kể lại rằng người để chiếc xe đạp lại bên đường kia, khi quay về vẫn thấy xe đạp của mình còn nguyên đó, lại càng vui. Vấn bộ quần áo ka ki giản dị, tác phong nhanh nhẹn,

Bác đi trên đập qua sông, vẫy chào mọi người, đến thăm từng nơi làm việc của các nhóm. Bác khen ngợi tinh thần cố gắng trong lao động của nhân dân An Mỹ, nhân dân Bình Lục. Sau khi Bác ra về, khắp công trường vẫn còn vang lên những câu chuyện về cuộc đi thăm của Người trên công trường đập đập. Được Bác động viên khích lệ, khí thế lao động trên công trường càng sôi động hơn, bởi ai cũng được như tiếp thêm sức mạnh. Vụ chiêm năm ấy, An Mỹ và nhiều nơi thu hoạch thắng lợi. Để ghi dấu mốc son ngày Bác về thăm, huyện ủy, HĐND, UBND huyện Bình Lục cùng với Đảng bộ và nhân dân An Mỹ đã xây dựng bia lưu niệm cạnh “Cây đa Bác Hồ” bên đập Cát Tường năm xưa. Vào những ngày kỷ niệm lớn, ngày sinh nhật Bác, nhiều người vẫn về đây dâng hương nhớ Bác, tạc ghi lời Bác dạy, tìm lại hình bóng thân quen của một vị lãnh tụ vĩ đại mà vô cùng giản dị, gần gũi với nhân dân.

Thấm thoát đã gần nửa thế kỷ từ ngày An Mỹ được đón Bác Hồ. Thời gian như những lớp sóng trôi đi nhưng phù sa thì lắng lại, tạo nên bờ bãi sum suê cây trái. Tuy Bác kính yêu đã đi xa nhưng lời Bác dạy ngày nào thì Đảng bộ và nhân dân An Mỹ vẫn ghi lòng tạc dạ. Phong trào hợp tác hóa nông nghiệp được thực hiện rất tốt ở các thôn, làm tiền đề cho việc thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 – 1965) thắng lợi, như một nhà thơ đã từng viết:

Mái trường ngói đỏ ven đê

Sớm trưa tiếng trống đi về trong thôn...

Bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, An Mỹ là địa bàn bị máy bay Mỹ đánh phá ác liệt, bởi có đường sắt và quốc lộ 21 chạy qua. Hàng chục tấn bom đạn Mỹ đã rơi xuống đất này. Nhưng trận địa pháo Cầu Sắt vẫn có các dân quân An Mỹ kiên cường bám trụ, đánh đuổi máy bay Mỹ, giữ vững mạch máu giao thông, đảm bảo an toàn các chuyến hàng ra tiền tuyến. Người nông dân vẫn tay cày tay súng, tay liềm tay súng. Trường học sơ tán về tất cả các thôn xóm để đảm bảo các lớp học vẫn được diễn ra bình thường. Đặc biệt, An Mỹ đã gửi hàng trăm con em mình lên đường chiến đấu ở khắp các chiến trường, kể cả giúp các bạn Lào, Chăm pu chia. Tất cả cho ngày đất nước hoàn toàn sạch bóng quân xâm lược, giang sơn thu về một mối.

Khi Đảng và Nhà nước chủ trương mở rộng quy mô sản xuất, An Mỹ là một hợp tác xã toàn xã có nhiều thành tích trong sản xuất, thâm canh lúa đạt năng suất cao, có hệ thống chuồng trại chăn nuôi quy mô lớn, ngành nghề được mở mang phát triển, nhất là nghề thêu ren với hàng trăm tay kim.

Thực hiện các Nghị quyết của TƯ về điều chỉnh địa giới hành chính, một phần diện tích của An Mỹ chuyển về thị trấn Bình Mỹ. Tuy nhiên, An Mỹ hôm nay vẫn là những tên làng tên xóm thân quen: An Thái, Mỹ Đồi, Hòa Trung, An Tập, Cao Cái, Cát Tường. Đây là một địa phương giàu truyền thống lịch sử – văn hóa – cách

mạng. Đình Công Đồng (An Thái), đình Mỹ Đồi được Nhà nước xếp hạng di tích lịch sử cấp quốc gia, miếu Dâu xưa là một cánh rừng nuôi giấu một số đồng chí cán bộ của Đảng về hoạt động. Là xã sớm có chi bộ cộng sản của huyện. Trong kháng chiến chống Pháp, Cao Cỏi nổi tiếng với công tác rào làng kháng chiến. Hòa Trung, Cát Tường với phong trào tăng gia sản xuất. Bà con giáo dân An Tập kính chúa yêu nước, sống tốt đời đẹp đạo. An Mỹ còn nổi tiếng với những lễ hội đậm đà chất anh hùng, chất dân gian ghi đậm dấu ấn hào hùng của thời kỳ lịch sử dựng nước và giữ nước. Còn đây những phong tục tập quán tốt đẹp, còn đây làng nghề chữa sản khoa ở An Thái đem lại hạnh phúc cho rất nhiều người...

Những năm gần đây, thực hiện Nghị quyết Đại hội IX của Đảng, nhất là Đại hội Đảng bộ xã lần thứ 13 (2000 - 2005), từng bước khắc phục khó khăn, sửa chữa thiếu sót, khuyết điểm, Đảng bộ và nhân dân An Mỹ đã giành được nhiều kết quả rất đáng khích lệ trên tất cả các mặt. Đảng bộ đã lãnh đạo, tổ chức tốt các cuộc thi như thi Bí thư chi bộ giỏi, thi dân vận khéo, 60 năm nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Tích cực tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, động viên cán bộ và nhân dân toàn xã phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thực hiện Nghị quyết 06 của huyện ủy Bình Lục, An Mỹ tập trung củng cố tổ chức cơ sở Đảng gắn với xây dựng chính quyền và các đoàn thể vững mạnh, gắn với việc phát triển đảng viên. Đến cuối nhiệm kỳ, qua

phân loại không còn chi bộ yếu kém, 63% đảng viên đạt mức 1, hàng chục đồng chí đã học xong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng chính trị, luật. Hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân hoạt động hiệu quả hơn. Mặt trận và các đoàn thể thực sự là cầu nối giữa nhân dân với Đảng. Đặc biệt, về kinh tế - xã hội, An Mỹ đã có bước tiến đáng kể. Tổng sản lượng lương thực đạt 5.130 tấn, lương thực bình quân đầu người đạt 820 kg, thu nhập bình quân đầu người đạt 4,76 triệu đồng/năm. An Mỹ đã mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, trồng xen dưa chuột xuất khẩu với các cây vụ đông khác. Tính đến ngày 1 tháng 5 năm 2005, đàn lợn có 5215 con, đàn trâu bò có 242 con, đàn gia cầm có 36.500 con. Toàn xã có 5 trang trại cho thu nhập từ 35 đến 70 triệu đồng/năm. Năm năm qua, toàn xã bê tông hóa được 2,65km đường thôn, xóm. Trong xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, bên cạnh vốn nhà nước đầu tư để làm đường liên xã, xây dựng trường học, nghĩa trang liệt sỹ... là nguồn vốn do nhân dân tự nguyện đóng góp. Thôn Mỹ Đồi, trạm y tế xã được công nhận là làng văn hóa, đơn vị văn hóa cấp tỉnh. Các thôn Cát Tường, Hòa Trung là làng văn hóa cấp huyện, 72% gia đình được công nhận là gia đình văn hóa. Toàn bộ nhà ở của nhân dân đã được ngói hóa hoặc bê tông hóa. Các trường Tiểu học, THCS đều xây cao tầng, xã đã phổ cập THCS. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%, trong đó tỷ lệ khá, giỏi đạt trên 60%. Tỷ lệ các cháu đi nhà trẻ, mẫu giáo đều vượt chỉ tiêu. Năm 2004, trạm y tế xã được công nhận



đạt chuẩn quốc gia. An Mỹ cũng thực hiện tốt chế độ chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công. Tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể, chỉ còn 11%. Công tác an ninh quốc phòng được củng cố. Hàng năm, đảm bảo 100% chỉ tiêu giao quân.

Phát huy những thành tích đã đạt được, trong 5 năm tới (2006 – 2010), Đảng bộ và nhân dân An Mỹ chủ trương: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền và các HTX dịch vụ nông nghiệp, phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và quyền làm chủ của nhân dân, đoàn kết, tự lực tự cường, tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế – xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng, khuyến khích phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ để giải quyết việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân. Gắn việc phát triển kinh tế – xã hội với việc tiếp tục thực hiện cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng, giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động tập hợp quần chúng xuav Mặt trận và các đoàn thể, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, xây dựng An Mỹ trở thành một xã có nhiều mặt tiêu biểu của huyện.

Thực hiện phương hướng trên đây, Đảng bộ và nhân dân toàn xã quyết tâm thực hiện tốt một số chỉ tiêu cụ thể sau đây:

- Tổng sản lượng lương thực quy thóc đạt 5.700

tấn/năm, lương thực bình quân đầu người đạt 900 kg/người/năm.

- Diện tích trồng cây vụ xuân hè và vụ đông trên đất hai lúa từ 90 – 100ha.

- Giá trị thu nhập trên 1 ha từ 30 đến 32 triệu đồng.

- Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng đạt 350 tấn, thịt gia cầm đạt 90 tấn.

- Cơ cấu kinh tế đến 2010:

- + Nông nghiệp: 45%

- + Ngành nghề tiểu thủ công nghiệp: 20%

- + Dịch vụ: 35%

- Phấn đấu xây dựng 6 cánh đồng 50 triệu đồng/ha với tổng diện tích từ 30 – 35ha.

- Tổng giá trị thu nhập bình quân đầu người đến 2010 đạt từ 7 triệu đồng trở lên.

- Giải quyết việc làm cho 1.300 lao động tại địa phương.

- Đến 2010, 100% đường liên thôn, xóm được bê tông hóa, 100% phòng học cao tầng, xây mới nhà trẻ thôn An Tập, nhà hiệu bộ trường Tiểu học.

- Xây dựng trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

- Đến 2010, 100% thôn và đơn vị đạt tiêu chuẩn làng văn hóa, đơn vị văn hóa cấp huyện trở lên. Đến đầu 2006, 6/ 6 thôn có nhà văn hóa, 85% gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa.

- Thực hiện tốt công tác an ninh, quốc phòng.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 06 của Huyện ủy Bình Lục về tăng cường xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh, chính quyền đoàn thể vững mạnh, chính quyền, đoàn thể vững mạnh toàn diện, phấn đấu xây dựng đảng bộ trong sạch vững mạnh, 80% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, không có chi bộ yếu kém, kết nạp khoảng 30 đảng viên mới.

Để đạt được những chỉ tiêu nêu trên, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi ngành đoàn thể, các chi bộ và nhân dân trong xã phải nỗ lực phấn đấu không ngừng, phải đề ra được những giải pháp cụ thể, sát hợp, có tính khả thi, phải cụ thể hóa thành các chương trình hành động theo từng tháng, quý, năm, có sơ kết, đôn đốc, kiểm tra thường xuyên. Phải tổ chức tốt các phong trào thi đua, xây dựng điển hình để nhân ra diện rộng. Cán bộ, đảng viên làm gương tốt cho quần chúng noi theo, nói đi đôi với làm, làm đâu được đấy.

Hơn bao giờ hết, Đảng bộ và nhân dân An Mỹ ghi sâu lời Bác Hồ dạy khi Người về thăm công trường đập đập Cát Tường. Lời Bác ân cần như vẫn còn đâu đây, động viên, khích lệ thôi thúc chúng ta phấn đấu vì mục tiêu “Dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh”.

# BÁC HỒ VỚI ĐẤT VÀ NGƯỜI AN MỸ



*Cát Tường, một sớm ấy mùa xuân  
Bác thăm công trường cùng bà con đắp đập  
...  
Tình Bác ngọt ngào mênh mông biển lúa  
Lời Bác ân cần trong nắng xôn xao.*

## **AN MỸ VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG**

An Mỹ là một xã vùng trũng của huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; Phía Đông giáp xã Bối Cầu, phía Nam giáp xã An Đổ, phía Tây giáp xã Đôn Xá, phía Bắc giáp xã Đồng Du.

Với diện tích tự nhiên 637,12ha và dân số hiện nay 6495 người, lại nằm liền kề với trung tâm huyện lỵ Bình Lục, có đường quốc lộ, đường sắt và trục đường của huyện chạy qua, An Mỹ là địa phương có nhiều thuận lợi trong quá trình giao lưu và phát triển.

An Mỹ còn là vùng đất được hình thành từ lâu đời, có bề dày lịch sử mấy ngàn năm. Bằng chứng là ở hai thôn Mỹ Đôi và An Thái, từ xưa đã tồn tại hai đền thờ mà tương truyền, đó là nơi nhân dân thờ phụng, tưởng nhớ công lao đánh giặc giữ nước của ba vị tướng từ thời Hùng Vương thứ 6. Đó là ba anh em ông Uy Công - những người đã lập chiến tích trong việc dẹp giặc Ngô - Hoàng ở Bình Lục và sau này đã cùng với Thánh Gióng giúp Vua Hùng đánh tan giặc Ân.

Khi ấy các ngài đã từng đưa quân về đóng chốt tại vùng đất An Mỹ, lập căn cứ đánh giặc giữ nước, bảo vệ dân. Đền thờ đã được xếp hạng Di tích lịch sử.

Về các di tích ở An Mỹ, hiện có 8 đình, 6 chùa, 1 nhà thờ. Trong đó có 2 di tích lịch sử đã được Nhà nước xếp hạng di tích Lịch sử, đó là: Đình làng Dầu thôn Mỹ Đồi và Đình Công Đồng thôn An Thái. Điều đó cho thấy, vùng đất và con người An Mỹ hàm chứa những giá trị truyền thống lớn lao, đáng tự hào.

Nhân dân An Mỹ vốn có truyền thống yêu nước, chịu khó và cần cù lao động. Cùng với lịch sử dân tộc, người dân An Mỹ, trải hết đời này đến đời khác, luôn nêu cao tinh thần đấu tranh vì độc lập dân tộc, tự do của con người. Đặc biệt từ khi Đảng CSVN ra đời và lãnh đạo, người dân An Mỹ một lòng theo Đảng, đoàn kết, bất chấp gian khổ hy sinh, anh dũng chiến đấu, góp phần vào thắng lợi vẻ vang của dân tộc trong các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm.

#### *An Mỹ dưới thời thực dân phong kiến xưa:*

Là một vùng quê thuần nông, lại là vùng chiêm trũng, mùa mưa đến là nước ngập trắng đồng, An Mỹ xưa luôn gắn với đói nghèo, cuộc sống của nhân dân vô cùng cực khổ. Thêm vào đó là sự bóc lột thậm tệ của chế độ thực dân phong kiến, của bọn địa chủ cường hào, càng khiến người dân An Mỹ càng khổ hơn.

Thời trước, An Mỹ có khoảng hơn 3000 nhân khẩu với diện tích canh tác khoảng 1857 mẫu Bắc Bộ (tương đương với khoảng 650,7ha); Bình quân ruộng canh tác tính theo đầu người khoảng 6 sào (Hơn 2100m<sup>2</sup>).

Tuy vậy, phần lớn ruộng đất lại nằm trong tay địa chủ. Cuộc sống của người nông dân chẳng khác kiếp ngựa trâu. Nạn đói năm 1945 là một tội ác tày trời của bọn thực dân - phong kiến đối với nhân dân ta. Trong đó người dân An Mỹ cũng không tránh khỏi nỗi đau xé lòng ấy. Hơn 500 người dân An Mỹ, cả trẻ già, trai gái đã chết trong nạn đói ấy, nhiều gia đình không còn ai sống sót...

Tai họa khủng khiếp ấy thực sự để lại trong ký ức của nhiều thế hệ người dân An Mỹ dấu ấn đau lòng không thể phai mờ.

Cũng chính vì vậy - Phải chịu một cuộc sống lầm than, cơ cực - mà nhân dân An Mỹ khao khát độc lập tự do, cơm no áo ấm biết nhường nào! Lòng căm thù giặc, căm ghét chế độ thực dân phong kiến thối nát đã lên tới đỉnh điểm.

Tháng 8 năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng, cùng với nhân dân cả nước, người dân An Mỹ muôn người như một nhất tề đứng lên đánh đổ chế độ thực dân - phong kiến, lập nên chế độ mới - Chính quyền của dân, do dân, vì dân dưới sự lãnh đạo của Đảng CSVN.

#### *An Mỹ trong quá trình vận động cách mạng tiến tới thành lập tổ chức Đảng tại địa phương:*

Lịch sử đã chứng tỏ: Sự ra đời của Đảng CSVN - Một chính đảng của giai cấp công nhân - trong những năm 30 của thế kỉ XX, là nhân tố có ý nghĩa quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam từ đó đến nay .

ĐC 78C

Trên địa bàn xã An Mỹ, từ những năm 1927 – 1929, các tổ chức cộng sản mà trực tiếp nhất là tổ chức Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí Hội, đã tạo nên những ảnh hưởng tích cực đối với phong trào đấu tranh của nhân dân trong vùng nói chung và nhân dân An Mỹ nói riêng. Xu hướng cách mạng đã xuất hiện và từng bước phát triển ở An Mỹ ngay từ đó. Chịu ảnh hưởng tích cực của tổ chức cách mạng Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí Hội, một số thanh niên trong xã lúc ấy đang học tại trường tiểu học huyện lỵ Bình Lục đã sớm được giác ngộ lý tưởng cộng sản về đấu tranh giai cấp, về giải phóng dân tộc... và đã trở thành lực lượng nòng cốt của phong trào cách mạng địa phương, là cơ sở để tiến tới thành lập tổ chức Đảng sau này.

Đối với An Mỹ, tổ chức Đảng đầu tiên ra đời bắt nguồn từ hai chi bộ Đảng – Đó là chi bộ Trường tiểu học huyện lỵ Bình Lục và chi bộ Đảng Vối + Và (tức thôn Vối xã Bối Cầu + thôn Và xã Trung Lương). Trong đó tổ chức Đảng ở Trường tiểu học huyện lỵ Bình Lục được thành lập từ năm 1929 theo sự chỉ đạo của Đảng cộng sản ở Bắc Kỳ. Các đảng viên trong chi bộ lúc đó là người thôn Mỹ Đồi xã Mỹ Thọ (sau này thôn Mỹ Đồi thuộc xã An Mỹ). Vì vậy cũng có thể coi đây là chi bộ Đảng đầu tiên ở An Mỹ.

Từ sau khi chi bộ đảng được thành lập, phong trào cách mạng trong vùng nói chung và ở An Mỹ nói riêng đã phát triển mạnh, cả về bề rộng lẫn chiều sâu. Trong quá trình đó, những người cách mạng trong vùng thường chọn những ngôi

Chùa và Đình ở thôn Mỹ Đồi làm nơi liên lạc, cất giấu tài liệu; Khu Miếu thôn Mỹ Đồi cũng là nơi tổ chức các cuộc họp bí mật để chỉ đạo phong trào.

Trong quá trình hoạt động, chi bộ Đảng ở An Mỹ mặc dù đã trải qua rất nhiều khó khăn, nguy hiểm do sự khủng bố, ruộng đã gặt gao của giặc, nhưng những người Cộng Sản vẫn kiên cường bám trụ, bám dân, kiên trì gây dựng cơ sở và lãnh đạo quần chúng đấu tranh, từng bước đưa phong trào ngày càng lớn mạnh. Nhân dân An Mỹ một lòng theo Đảng, bất chấp nguy hiểm, nuôi giấu cán bộ và ủng hộ Cách mạng, tạo cơ sở vững chắc cho phong trào Cách mạng ở địa phương.

Cho tới năm 1948 – 1949, tổ chức Đảng ở An Mỹ đã phát triển rộng khắp ở các thôn xóm trong xã; Thôn nào cũng thành lập Tổ Đảng với tổng số đảng viên trong toàn xã lên tới 95 đồng chí (vào thời điểm cuối năm 1949). Sự phát triển của tổ chức Đảng ở An Mỹ đồng nghĩa với sự lớn mạnh của phong trào cách mạng quần chúng. Cũng nhờ vậy mà trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp, cùng với quần dân cả nước, nhân dân An Mỹ đã kiên cường bám đất, bám quê chiến đấu chống giặc bảo vệ xóm làng, góp sức người sức của cho công cuộc kháng chiến của dân tộc đi đến thắng lợi vẻ vang.

*An Mỹ trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược:*

Không chịu từ bỏ dã tâm xâm chiếm nước ta, thực dân Pháp đã cố tình phá hoại Hiệp định sơ bộ 6-3 đã ký với chính

phủ nước Việt Nam dân Chủ Cộng hòa do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu. Chúng đã ngang nhiên xâm lược nước ta một lần nữa. Trước tình hình đó, ngày 19-12-1946 Đảng ta và Hồ Chủ tịch ra lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng và Bác Hồ, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân An Mỹ, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng và chính quyền địa phương, đã vùng lên chiến đấu và tận tâm đóng góp sức người, sức của cho công cuộc kháng chiến. Nhằm thực hiện mưu đồ tiêu diệt lực lượng cách mạng trong vùng, từ tháng 5/1950, thực dân Pháp lại chiếm đóng khu vực An Mỹ, lập đồn bốt hùng bao vây, đàn áp phong trào Cách mạng của quần chúng và vây giáp bắt bớ các chiến sĩ Cách mạng. Bọn phản động, một số tên kỳ hào hương lý... đã lợi dụng thời cơ ngóc đầu dậy, câu kết với giặc để lập tề và đàn áp phong trào Cách mạng. Đó là thời kỳ nhân dân An Mỹ phải sống trong vòng kiểm tỏa của giặc hết sức khó khăn, nguy hiểm, nhưng cũng chính trong bối cảnh đó đã thể hiện lòng kiên trung và ý chí quật cường của nhân dân An Mỹ.

Trong vòng vây của kẻ thù, bất chấp hiểm nguy, Đảng bộ An Mỹ vẫn hoạt động mạnh, bám dân, khôn khéo và vững vàng, phát động quần chúng đấu tranh với giặc.

Ngay từ khi giặc Pháp vừa đặt chân lên đất An Mỹ, quân và dân nơi đây đã anh dũng chiến đấu, đánh địch dọc quốc lộ 21, gây cho chúng nhiều thiệt hại. Nhân dân còn thực hiện "Vườn không nhà trống", không để cho chúng có điều

kiện thực hiện âm mưu đen tối. Mặt khác, đối với chủ trương của Đảng, nhân An Mỹ vẫn vừa sản xuất vừa chiến đấu, đóng góp sức người sức của cho kháng chiến với khẩu hiệu: "Tấc đất tấc vàng, gặt nhanh giấu kỹ, đóng đủ thuế nông để nuôi quân đánh giặc". Hàng trăm tấn thóc đã được nhân dân đóng góp cho Nhà nước trong những năm kháng chiến chống Pháp. Phong trào "Hũ gạo kháng chiến" được bà con thực hiện nhiệt tình. Nhân dân An Mỹ còn tổ chức hội mẹ chiến sĩ phục vụ cho quân đội, nuôi giấu cán bộ, cất giấu tài liệu, vũ khí, phục vụ kháng chiến.

Trong cuộc kháng chiến ấy, nhân dân An Mỹ đã đóng góp hơn 4000 lượt người tham gia dân công phục vụ chiến đấu. Trong khó khăn và nguy hiểm, nhân dân vẫn quyết hoàn thành đắp con đường từ đầu thôn Cao Cái sang đầu thôn Mỹ Đồi để vận chuyển quân lương vào khu Bốn phục vụ bộ đội mở chiến dịch đánh giặc. Hàng trăm thanh niên An Mỹ đã tham gia bộ đội giết giặc, nhiều đồng chí đã anh dũng hy sinh góp phần làm nên chiến thắng.

Cũng trong những năm kháng chiến chống Pháp, Đảng bộ xã An Mỹ đã tổ chức và lãnh đạo một trung đội du kích của địa phương gồm 25-30 người, có trang bị vũ khí; Ban ngày họ chiến đấu chống giặc càn quét, bảo vệ dân, tiêu diệt địch, ban đêm làm công tác địch vận, rải truyền đơn, quấy phá làm cho giặc hoang mang dao động. Du kích còn canh gác bảo vệ cho dân công vận chuyển lương thực, vũ khí qua đường 21 tiếp tế cho bộ đội... Khó mà kể hết được những

gian khổ và hiểm nguy cùng những chiến công của quân và dân An Mỹ trong những năm tháng ấy.

Chỉ tính từ giữa năm 1950 (khi địch chiếm đóng An Mỹ) đến tháng 7 năm 1954, quân và dân xã An Mỹ đã liên tục chiến đấu trên các mặt trận: Chính trị, địch vận, quân sự; Chiến đấu bằng nhiều loại vũ khí khác nhau (chông, mìn, cạm bẫy, súng...) làm tiêu hao sinh lực địch từng ngày. Phối hợp với các lực lượng khác, du kích An Mỹ đã đánh địch 14 trận lớn nhỏ, tiêu diệt hơn 40 tên địch và thu nhiều vũ khí, góp phần làm thất bại các kế hoạch chiến tranh của giặc.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhân An Mỹ tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, cùng cả nước dốc sức người sức của cho sự nghiệp giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Hàng trăm lượt thanh niên đã lên đường bảo vệ Tổ quốc, nhiều người đã anh dũng hy sinh vì độc lập tự do của dân tộc.

Suốt những năm ấy, tay cày tay súng, tay cuốc tay súng, người dân An Mỹ vừa sản xuất vừa chiến đấu anh dũng đánh trả cuộc chiến tranh phá hoại của Đế quốc Mỹ trên miền Bắc XHCN.

Với khẩu hiệu: “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, Đảng bộ và nhân dân An Mỹ luôn hoàn thành nghĩa vụ của mình, góp phần cùng cả nước chiến thắng kẻ thù xâm lược, thống nhất đất nước, mang lại Độc lập tự do cho dân tộc.

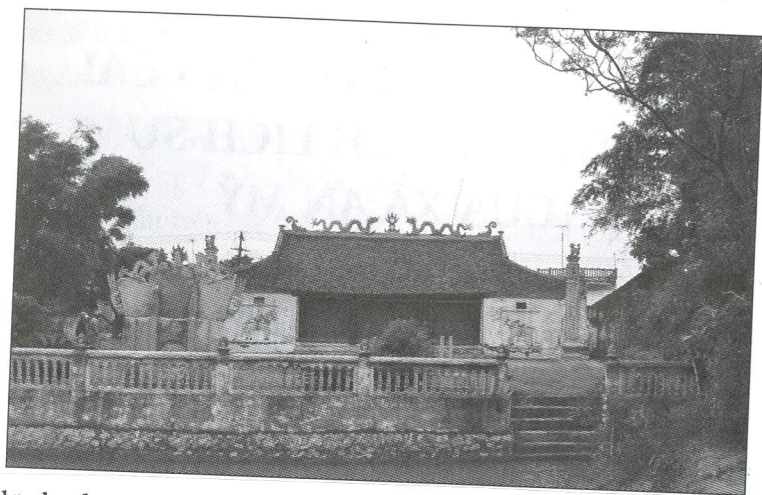
## NGÔI ĐÌNH THÔN CAO CÁI MỘT DI TÍCH LỊCH SỬ CỦA XÃ AN MỸ

Ngôi đình thôn Cao Cái nằm gần giữa thôn, phía sau đình là con đường liên xã, phía trước đình là cánh đồng rộng, xưa kia về mùa mưa, nước ngập mênh mông trắng xóa.

Ngay từ những năm tháng phong trào cách mạng ở vùng An Mỹ - Bình Lục còn manh nha, ngôi đình thôn Cao Cái đã nhiều lần là nơi một số đồng chí trong tổ chức cộng sản ở Bình Lục - Hà Nam gặp gỡ, bí mật bàn bạc về chủ trương xây dựng cơ sở và phong trào cách mạng trong vùng.

Từ năm 1936 - Lúc đó thôn Cao Cái còn thuộc xã Bối Cầu - Chi bộ Đảng cộng sản đã được thành lập ở Bối Cầu để lãnh đạo nhân dân chống thực dân Pháp. Từ năm 1937 - 1940, nhiều cán bộ cách mạng đã về nằm vùng ở đây để chỉ đạo phong trào và chuẩn bị cho việc thành lập Chi bộ Đảng thôn Cao Cái vào tháng 8/1940 ngay tại ngôi đình của thôn. Trước đó, năm 1939, nhân dân thôn Cao Cái đã tổ chức phá kho thóc của địa chủ chia cho dân nghèo bất chấp sự đàn áp của giặc.

Đặc biệt, từ sau cách mạng tháng 8/1945, dưới sự



lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng, nhân dân trong thôn đã tích cực tham gia các hoạt động cách mạng như mít tinh biểu tình phản đối chế độ thực dân - phong kiến, chống áp bức bóc lột, biểu dương lực lượng cánh mạng, luyện tập quân sự, vận động thanh niên tòng quân... Từ năm 1949 - 1950, tỉnh Hà Nam tổ chức đường dây đưa cán bộ, bộ đội và vận chuyển quân lương từ khu 3 vào khu 4 và ngược lại, đình thôn Cao Cáo được chọn là nơi tập kết người và phương tiện, có đêm tập trung tới hàng trăm người...

Từ tháng 5/1950, giặc Pháp đóng chiếm huyện Bình Lục, chúng lập chốt ở Phủ Cầu Sắt, An Tập, Thiên Lý, An Bài để kìm kẹp, khống chế lực lượng cách mạng. Thôn Cao Cáo - An Mỹ cũng nằm trong vùng phong tỏa của giặc. Song, nhân dân An Mỹ nói chung và nhân dân thôn Cao Cáo nói riêng không run sợ trước kẻ

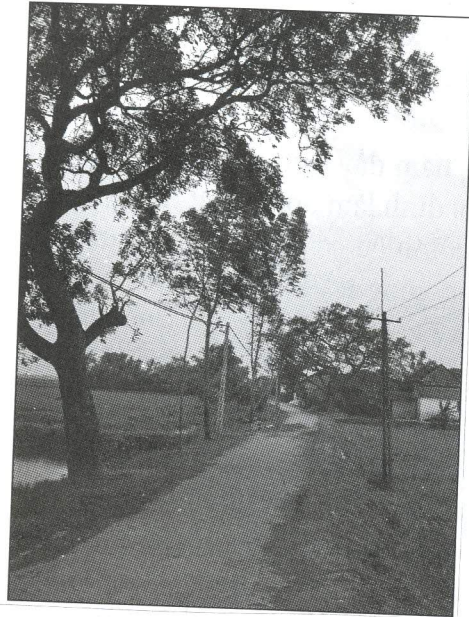
thù, đã tổ chức rào làng kháng chiến, chống địch tàn phá, càn quét, quyết tâm bảo vệ tuyến đường dây liên lạc của chúng ta.

Trong suốt những năm đầy cam go, thử thách, Chi bộ Đảng luôn chọn ngôi đình làm nơi bí mật hội họp, chỉ đạo phong trào. Cảnh Đình lại có 3 gian điểm, được lấy làm nơi tập trung phân công du kích canh gác bảo vệ làng kháng chiến, bảo vệ cán bộ và các cuộc họp của tổ chức cơ sở Đảng.

Ngôi Đình cũng là nơi tổ chức kết nạp Đảng viên mới, đón từng cán bộ các cấp và tổ chức nhiều Hội nghị bàn về chiến đấu chống giặc càn quét. Đình còn là nơi tiếp nhận thương binh để nhà dân chăm sóc... Đồng chí Hoàng Quốc Việt, thay mặt Trung ương Đảng, cùng đồng chí Kính, cán bộ Tỉnh ủy Hà Nam khi đó đã từng về Cao Cáo, đến ngôi Đình trực tiếp chỉ đạo Hội nghị vùng, động viên quân và dân An Mỹ - Bối Càn, đặc biệt là nhân dân thôn Cao Cáo hăng hái kháng chiến, bám đất bám làng, vừa sản xuất vừa đánh giặc.

Về sau, hoảng sợ trước phong trào cách mạng ngày càng lên cao, giặc Pháp đã tung bọn tay sai chỉ điểm dò la, biết được vị trí và tầm quan trọng của ngôi Đình thôn Cao Cáo. Chúng đã nhiều lần bắn đại bác vào khu vực đình; Giặc còn mở những trận càn quét vào làng hòng tiêu diệt lực lượng kháng chiến của ta. Giặc đã dỡ cả cầu đối, đổ thờ, cách cửa của đình và bắt nhiều người tra khảo nhưng vẫn không lung lạc được ý chí của người





dân trong thôn.

Chúng còn bắt dân phải phá dỡ Đình nhưng nhân dân đã kiên quyết đấu tranh, kiên quyết không làm theo chúng. Địch bắt nhà dân chặt hết cây cối xung quanh làm cho ngôi đình trở trọi để dễ bề quan sát...

Trong thời gian 4 năm (từ năm 1950 - 7/1954), giặc Pháp

tập trung đánh phá ác liệt khu vực An Mỹ, đặc biệt là thôn Cao Cáo hòng xóa bỏ lực lượng du kích tại đây. Song, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự đoàn kết giúp đỡ của nhân dân, lực lượng kháng chiến vẫn không ngừng phát triển. Nhân dân đã đào giao thông hào, làm hầm chiến đấu, hầm bí mật nuôi giấu cán bộ, sơ tán người già, trẻ em để du kích chiến đấu chống giặc.

Riêng trong đội du kích thôn Cao Cáo trong thời gian đó có từ 15 - 30 người (tùy từng giai đoạn) với trang bị súng trường, lựu đạn, chông mìn, mìn tẩu... Du kích thôn đã chiến đấu đánh địch 11 trận, tiêu diệt gần 40

tên địch, thu nhiều vũ khí, góp phần bảo vệ xóm làng. Sự tàn bạo của kẻ thù cũng đã cướp đi sinh mạng của nhiều đồng chí, đồng bào trong thôn; Hơn 50 ngôi nhà của dân bị đốt cháy. Giặc còn phá dỡ nhiều đồ thờ trong ngôi Đình. Dã man hơn, chúng đã bắt hai bố con cụ Tín (lúc đó là thôn đội trưởng) tra tấn dã man rồi đem ra sau đình bắn chết hòng đe dọa nhân dân. Nhưng chúng chỉ càng làm cho lòng căm thù giặc của cán bộ và nhân dân thôn Cao Cáo thêm dâng cao, thêm sức mạnh tinh thần đào mồ chôn lũ giặc.

Trong suốt những năm kháng chiến chống thực dân Pháp đầy cam go, thử thách và cả sự hy sinh đổ máu của nhân dân thôn Cao Cáo, ngôi Đình của thôn là một vật chứng lịch sử, vừa là nơi khởi phát của nhiều chủ trương, biện pháp kháng chiến chống giặc do tổ chức Đảng lãnh đạo, vừa là nơi chứng kiến bao chiến công của cách mạng. Ngôi Đình còn là nơi ghi đậm dấu ấn về những tội ác của kẻ thù, sẽ là chứng tích để nhân dân Cao Cáo không bao giờ quên về một thời oanh liệt, để các thế hệ người dân Cao Cáo mãi mãi tự hào về truyền thống đấu tranh anh dũng chống ngoại xâm của nhân dân trong thôn và thêm yêu quê hương đất nước, quyết phấn đấu xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp văn minh.

## MỸ ĐÔI LÀNG VĂN HÓA CẤP TỈNH

Con đường trải nhựa phẳng lỳ, sạch sẽ dẫn tôi về thôn Mỹ Đôi. Cảm giác như đi trên đường phố chứ không phải đường làng, bởi vì hai bên đường là những nhà mái bằng, nhà hai tầng thay thế dần những nhà mái tranh, mái ngói khi xưa.

Thôn Mỹ Đôi (còn gọi là làng Dâu) nổi tiếng với ngôi đình được Nhà nước xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa cấp Quốc gia. Đình được xây dựng từ thời Hậu Lê, năm 1896 được trùng tu. Đình gồm hai tòa nhà chính làm theo kiểu chữ đình. Tòa tiền đường bê thế làm theo kiểu chồng giường, tứ trụ với đầy đủ hệ thống câu đầu, bẩy kê, xà thượng, xà hạ nên rất khỏe, công trình có 5 gian, 6 vì kèo, thiết kế theo dáng mái cong do đó chỉ có 8 cột cái ở bốn vì giữa và có tới 16 cột quân. Hệ thống cột đều làm bằng gỗ lim già. Nghệ thuật chạm khắc ở đây cũng rất độc đáo, tinh xảo, phong cách đậm bản sắc dân tộc. Nhiều di vật trong đình rất có giá trị như ngai thờ cao 1,05m thờ Á Đào tiên chúa, pho tượng tiến sĩ Bùi Công Bang bằng gỗ cao 1,0m, bát hương đồng, cuốn thư, các thanh bảo kiếm...

Đình thờ ba vị thành hoàng là Á Đào, Nguyễn



Phương, Nguyễn Quế có công đánh giặc Minh giải phóng quê hương. Theo các tư liệu còn lưu giữ được, Á Đào, Nguyễn Phương, Nguyễn Quế là ba chị em văn, võ song toàn và có chí hơn người. Trong cuộc kháng chiến chống quân Minh do Lê Lợi và Nguyễn Trãi lãnh đạo, ba chị em bà Á Đào đã nhiều lần lãnh đạo nhân dân địa phương đứng lên chống giặc, cứu nước. Nửa đêm ngày 14 tháng 2, nghĩa quân do ba chị em bà Á Đào làm chỉ huy chia làm ba đạo tiến về đồn giặc. Nguyễn Phương chỉ huy mũi phía Nam đánh lên. Nguyễn Quế chỉ huy đánh từ phía Đông tới. Bà Á Đào đích thân chỉ huy đạo quân từ phía Tây đánh lại. Ba mũi đồng loạt tấn công. Giặc Minh chống cự quyết liệt nhưng cuối cùng đã thất bại. Sau chiến thắng, ba chị em bà Á Đào từ biệt dân làng ra đi, để lại cho mọi người sự bùi ngùi, cảm kích vô

hạn. Từ đó, làng Dâu lấy ngày 14 và 15 tháng 2 là ngày khai chiếu đánh đồn giặc, đồng thời là ngày từ biệt ba vị tướng tài có công đánh giặc Minh làm ngày kỷ niệm, đòi đòi hương khói tưởng nhớ công ơn. Tại thôn Mỹ Đồi còn dấu tích đồn giặc, vị trí tập kết của ba mũi tiến quân nay đã được nhân dân địa phương xây dựng đền nhỏ trên khu đất ấy để tưởng niệm ba chị em bà A Đào.

Đình Mỹ Đồi cũng thờ Bùi Công Bang, Bùi Công Minh là tiến sĩ thời Lê. Theo ngọc phả và truyền thuyết thì xưa trên đất cổ thọ, ông Bùi Chân và bà Trần Thị Bình Liêu sinh được hai người con trai khôi ngô, tuấn tú. Lớn lên hai anh em cùng nhau học tập thi thư, cung kiếm Niên hiệu Hồng Thuận thứ ba (1512), hai người đều đỗ tiến sĩ và được trọng dụng. Một lần hai ông về quê ghé thăm đất Cổ Đồi (nay là Mỹ Đồi) thấy phong cảnh hữu tình đã quyết định bỏ tiền mua ruộng đất, xây dựng hành cung và làm nơi mai sau hương khói. Tại địa phương có 58 mẫu ruộng do hai ông mua và sau trở thành công điền, góp phần tạo đời sống ổn định cho nhân dân. Vào niên hiệu Vinh Hựu, thời vua Lý Ý Tông (1735 – 1740), triều đình ban tặng sắc phong ca ngợi công lao hai ông. Tại đình Mỹ Đồi, nhân dân đã tạc tượng thờ và làm đôi câu đối ghi công đức hai ông như sau:

“Nhất bào đàn giáng song huynh đệ

Vạn cổ huân cao nhất tướng thần”

Tạm dịch:

Cùng một bọc sinh ra hai anh em

Nghìn năm được hương khói ngưỡng vọng, tổn là  
bạc tướng thần

Mỹ Đồi là thôn có truyền thống yêu nước và cách mạng. Đầu năm 1930, chi bộ Đảng cộng sản Việt Nam xã Mỹ Thọ (trước năm 1967, thôn Mỹ Đồi, thuộc xã Mỹ Thọ) được thành lập tại khu Miếu cạnh đình Mỹ Đồi. Sự kiện này đã góp thêm sức mạnh cùng các Đảng bộ khác trong huyện đẩy mạnh đấu tranh, lãnh đạo quần chúng tham gia ủng hộ phong trào nông dân trong huyện và phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh. Các cơ sở cách mạng ở địa phương, đặc biệt là các đồng chí đảng viên như Lê Hiền (Nguyễn Đăng Khoa, từng giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy Tuyên Quang), Cao Văn Canh, Nguyễn Đình Mô, Nguyễn Cống... đã khôn khéo che chở, bảo vệ, nuôi dưỡng những cán bộ cấp cao như Hoàng Quốc Việt, Trần Tử Bình... về ở tại chùa, tại đình và nhà dân để chỉ đạo phong trào ở Hà Nam.

Mỹ Đồi có khu Miếu rộng 18 mẫu, cây cối rậm rạp, liền cạnh đình, rất thuận lợi cho việc ẩn tránh nên cán bộ cách mạng lấy đình làm nơi hội họp, khi có động thì rút sang khu Miếu nhanh chóng. Chiếc trống đình, đường kính mặt 0,63m có một lỗ thủng, thường là nơi cất giấu tài liệu hoặc mật thư của cán bộ cách mạng.

Những năm kháng chiến chống Pháp, nhân dân Mỹ Đồi kiên trì bám trụ kháng chiến. Mỹ Đồi nằm sát huyện lỵ Bình Lục với các đồn bốt bao quanh như bốt



phố huyện, bốt Cầu Sắt, bốt Đa Côn... Bất chấp sự bất bớ của địch, du kích và nhân dân Mỹ Đôi vẫn nhiều lần tấn công địch trên đường 21 cũng như các đồn bốt xung quanh, tiêu hao sinh lực địch. Đình Mỹ Đôi vừa là cơ sở của du kích, vừa là đường dây giao liên của Tỉnh, của huyện, đưa đón cán bộ, bộ đội vượt đường 21 an toàn.

Những năm kháng chiến chống Mỹ, Mỹ Đôi có đường sắt Bắc - Nam và quốc lộ 21 chạy qua, là một trong những trọng điểm đánh phá của máy bay Mỹ. Nhân dân Mỹ Đôi đã tiễn hàng trăm con em của mình lên đường nhập ngũ, người ở lại hậu phương tay cày, tay súng, vừa sản xuất, vừa chi viện cho tiền tuyến.

Đánh giá công lao, thành tích đóng góp cho cách mạng và kháng chiến, Chính phủ đã tặng Bằng có công với nước cho nhân dân Mỹ Đôi. Phần thưởng cao quý đó

là nét đẹp tô đậm thêm truyền thống vẻ vang cho mảnh đất, con người Mỹ Đôi.

Thôn Mỹ Đôi hiện nay có trên một trăm hộ dân, có một chi bộ với 24 đảng viên. Chi bộ và các đoàn thể quần chúng như phụ nữ, cựu chiến binh, chi hội nông dân... nhiều năm đạt trong sạch vững mạnh. Với truyền thống lao động cần cù, trong công cuộc đổi mới do Đảng lãnh đạo, nhân dân Mỹ Đôi đã vươn lên tự khẳng định mình. Hộ giàu và khá chiếm gần 50%, chỉ còn lại khoảng 7 hộ nghèo. Những hộ giàu như Nguyễn Đăng Ứng, Nguyễn Đăng Phú, Nguyễn Đình Bảo, Nguyễn Đình Phúc... 45% số hộ có xe máy, gần 100% số hộ có tivi và radio cassette. Do thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, nhân dân tự nguyện đóng góp đổ bê tông, lát gạch nghiêng, rải nhựa đường làng, ngõ xóm kiên cố, sạch đẹp. Nhà trẻ thôn thật khang trang. Công trình nước sạch có tác dụng nhất định.

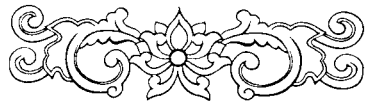
Nhân dân thôn Mỹ Đôi có truyền thống đoàn kết, yêu thương, hiếu học. Tỷ lệ trẻ em đi nhà trẻ, mẫu giáo hàng năm đều tăng, năm nào cũng có học sinh vào cao đẳng, đại học. Nhiều con em đã có bằng đại học, một số người là thạc sĩ, tiến sĩ, được đảm nhận những trọng trách trong các cơ quan Đảng, Nhà nước ở địa phương.

Mỹ Đôi là thôn đầu tiên của xã An Mỹ được công nhận là làng văn hóa cấp tỉnh. Được sự cho phép của Nhà nước, 3 năm một lần, thôn Mỹ Đôi lại tổ chức lễ hội. Lễ hội được tổ chức vào các ngày 14 - 15 tháng 2.

Nhân dân tổ chức rước bát hương, kiệu thánh từ các đền nhỏ thờ ba chị em bà A Đào và hai vị tiến sĩ Bùi Công Bang, Bùi Công Minh về đình làm lễ khai hội. Lễ hội diễn lại tích phá đồn giặc Minh. Người có tài, có đức được chọn đóng vai bà A Đào, Nguyễn Phương, Nguyễn Quế. Ngoài lễ thao diễn phá đồn giặc Minh, hội làng còn tổ chức múa lân, đu bay, đấu vật, thi chọi gà, thi bắt chạch trong chum, thi dệt vải. Người quanh vùng kéo về rất đông, tạo nên không khí thật vui vẻ mà vẫn linh thiêng.

Là làng văn hóa cấp tỉnh, Mỹ Đồi không chỉ lưu truyền những phong tục, tập quán tốt đẹp có từ nghìn xưa mà còn biết đổi mới, xây dựng những giá trị mới phù hợp với sự phát triển chung của xã, của huyện.

Về Mỹ Đồi hôm nay, tôi đã nhìn thấy một tương lai tươi sáng đang hiện ra, biểu hiện ngay trên nét mặt, nụ cười của người dân mà tôi gặp.



## CÁT TƯỜNG - LÀNG VĂN HÓA

Cát Tường nằm ven sông Sắt – một con sông lớn của Huyện. Khung cảnh cây đa, bến nước, con đò gợi lên trong tâm trí chúng ta về sự nên thơ của một làng quê đồng bằng Bắc Bộ. Nhưng có lẽ, Cát Tường được nhiều người nhớ nhất bởi vì ngày 14 tháng 1 năm 1958, công trường đập đập Cát Tường đã vinh dự được đón Bác Hồ kính yêu về thăm. Có nhiều nhà thơ đã viết về sự kiện này:

... Đây hòn đất Bác chày tay vơi vơi

Đây những dấu chân đồng sâu Bác lội

Bóng Bác còn in mãi đến hôm nay.

Người viết bài này đã nhiều lần được gặp và nghe những người dân Cát Tường kể về ngày Bác Hồ về thăm. Năm 1990, nhân kỷ niệm 100 năm ngày sinh nhật Bác, tấm bia lưu niệm đã được dựng lên dưới bóng đa xanh mát, nhắc nhở mọi người về sự kiện trên, đồng thời thể hiện tấm lòng biết ơn và kính yêu vị lãnh tụ đã mang lại cuộc sống tốt đẹp cho nhân dân.

Đứng trên đê sông sắt, từ cổng thôn, thấy con đường bê tông rộng rãi, sạch và đẹp. Hai bên đường là hàng cột điện, là những ngôi nhà mái đổ bê tông, có cả những nhà tầng còn hồng nước sơn, thật đẹp mắt. Đầu thôn, nhà văn hóa vừa khánh thành với số tiền trên 70 triệu đồng, trong đó Nhà

nước hỗ trợ 20 triệu, phần còn lại do nhân dân tự nguyện đóng góp. Rõ ràng, khi cái ăn, cái mặc đã tạm đủ, có phần dư dật, bà con nông dân rất cần có đời sống văn hóa tốt hơn.

Thôn Cát Tường hôm nay có hơn 200 hộ với hơn 1000 nhân khẩu, nhân dân chủ yếu sống bằng nghề nông. Mặc dù bình quân diện tích canh tác trên đầu người thấp, nhưng những năm gần đây do đưa giống lúa mới năng suất cao vào đồng ruộng, đẩy mạnh trồng cây vụ đông, phát triển chăn nuôi và dịch vụ nên đời sống của nhân dân được cải thiện và nâng cao rõ rệt. Một số điển hình trong sản xuất kinh doanh như gia đình ông Ném sản xuất đa nghề, gia đình ông Hanh mở trang trại chăn nuôi lợn và bò, gia đình ông Lực làm dịch vụ v.v... 40 % số hộ có nhà mái bằng, 60% số hộ có nhà mái ngói, không còn nhà tranh vách đất. 30% số hộ khá và giàu, số hộ nghèo chỉ còn hơn 10%. Đến nay, gần 100% hộ có tivi, hơn 50 hộ có điện thoại, hơn 50 hộ có xe máy và nhà nào cũng có điện chiếu sáng.

Sự thay da đổi thịt trên quê hương Cát Tường mà chúng ta nhận ra thể hiện ngay trong từng ánh mắt người già, trẻ thơ. Chúng tôi đã gặp những lớp học sinh ăn mặc đẹp, đi xe đạp đến trường trung học sơ sở. Thôn không có học sinh bỏ học, tỉ lệ các cháu đi nhà trẻ, mẫu giáo đều vượt chỉ tiêu.

Các hoạt động văn hóa xã hội ở đây được quan tâm chăm lo đúng mức. Việc cưới, việc tang được thực hiện theo quy ước làng văn hóa giảm dần các thủ tục rườm rà gây phiền hà, lãng phí không cần thiết. Các đối tượng chính sách được quan tâm một cách thiết thực. Cát Tường có 17 hộ gia đình



liệt sĩ, 44 thương binh, 1 mẹ Việt Nam anh hùng, 5 đồng chí đảng viên từ 40 đến 50 năm tuổi Đảng, họ thực sự phát huy được truyền thống vẻ vang của quê hương, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, là tấm gương tốt cho con cháu noi theo.

Sở dĩ có được những kết quả như trên bởi vì chi bộ Đảng cũng như các đoàn thể nhân dân trong thôn phát huy được vai trò lãnh đạo, đoàn kết, thống nhất, đề ra được những chủ trương, biện pháp thực hiện có kết quả. Chi bộ Đảng thôn Cát Tường hiện có 25 đảng viên, nhiều năm liên tục đạt trong sạch vững mạnh. Mọi quyết sách quan trọng đều được Chi bộ bàn bạc dân chủ, phát huy vai trò gương mẫu của cấp ủy, thống nhất cao với trưởng thôn. Chính vì vậy các chủ trương Chi bộ nêu ra được nhân dân trong thôn tự giác thực hiện. Các đoàn thể như cựu chiến binh, phụ nữ, thanh niên,

nông dân... cũng tích cực vận động quần chúng tham gia hoạt động trong tổ chức, giới thiệu quần chúng ưu tú để Đảng bồi dưỡng, kết nạp.

Về Cát Tường những ngày này, Bí thư Chi bộ Nguyễn Quang Phiên vui vẻ mời chúng tôi về dự lễ khai trương nhà văn hóa thôn. Sắp bước sang Xuân, người dân nơi đây có thêm một nơi sinh hoạt văn hóa. Đó là một điều rất đáng mừng, bởi vì để phát triển bền vững phải phát triển cả kinh tế lẫn văn hóa cũng như những vấn đề xã hội khác.

Những năm tới đây, Cát Tường còn nhiều việc phải làm. Song ưu tiên trước hết của thôn là xây dựng làng quê đoàn kết, xứng đáng là làng văn hóa, giảm mạnh tỷ lệ hộ nghèo, tăng tỷ lệ hộ khá và giàu, xây dựng cơ sở hạ tầng của thôn như đường làng đường ra đồng, đặc biệt là làm tốt công tác xây dựng Đảng, chăm lo phát triển văn hóa, giáo dục, làm cho Cát Tường giàu hơn, đẹp hơn như Bác Hồ hằng mong khi người về thăm nơi đây.



NGUYỄN VĂN THẮNG

## Về Cát Tường, nhớ Bác

Cát Tường, một sớm ấy - mùa xuân  
Bác thăm công trường cùng bà con đắp đập  
Giữa đồng vui, người chen vai tấp nập  
Bóng Bác lẫn vào các xã viên.

Bác chuyên tay hòn đất dưới nước lên  
Vàng trán dẫm mồ hôi mặn chát  
Đồng đang hạn như người đang khát  
Đập dâng cao đưa nước vào đồng

Chiêm rồi mùa lúa chín trĩu bông  
Gánh lúa trên đê hương theo vào cửa  
Tình Bác ngọt ngào menh mông biển lúa  
Lời Bác ân cần trong nắng xuân xao.

Con mãi tin không chỉ một sớm đầu  
Thường ngày Bác vẫn ra đồng thăm lúa  
Nhà tầng vươn cao giữa đồng quê mình đó  
Nơi dấu chân Người con vững bước đi theo.

An Mỹ, 2006

## ĐỘC ĐÁO MỘT LÀNG NGHỀ AN THÁI

Giữa cái “rốn” của vùng chiêm trũng An Mỹ – huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, có một làng nghề mà khi đã đến, đã biết ai cũng thấy ấn tượng và khó quên - Đó là làng nghề An Thái.

An Thái độc đáo không chỉ ở di sản lịch sử văn hóa cội nguồn chứa đựng những giá trị nhân văn sâu sắc mà còn ở chính các nghề của làng: Chuyên chữa bệnh vô sinh và hiếm muộn con. Người tìm đến An Thái để chữa bệnh vô sinh đến từ khắp mọi miền đất nước và thật may mắn làm sao, phần lớn trong số họ đã có được niềm vui, niềm hạnh phúc khỏi bệnh.

Với 550 hộ gia đình, 2.200 nhân khẩu hiện có, An Thái là thôn lớn nhất của xã An Mỹ. Người dân An Thái không chỉ làm ruộng mà họ còn làm nhiều nghề và không ít người gần như quanh năm đi làm ăn xa quê, góp phần mang lại kinh tế ngày một khá giả hơn cho gia đình và quê hương. Toàn thôn có khoảng hơn 60 hộ thực sự chuyên nghề chữa bệnh. Hàng năm, số người về An Thái chữa bệnh lên tới hơn 2.000. Quả thực một làng lại chuyên nghề chữa một loại bệnh (có tính gia truyền) như ở An Thái thì không dễ tìm thấy chút nào!



Bà Lang Hậu (thôn An Thái) đang bốc thuốc cho bệnh nhân

Người dân An Thái cho biết, nghề chữa bệnh đặc thù ở đây đã có từ 300 năm về trước. Người có công truyền nghề là cụ Trần Văn Lập (tên thường gọi là cụ đồ Diệu). Các tài liệu hiện có ở An Thái đều kể rằng: Cụ Lập quê gốc ở Thanh Oai (Hà Tây). Do điều kiện khách quan lúc bấy giờ (đầu thế kỷ 18), cụ Lập đã đến An Thái, vừa làm nghề bốc thuốc chữa bệnh vừa dạy học để kiếm sống. Không chỉ giỏi nghề mà cụ Lập còn là người có tâm, luôn giúp đỡ người bệnh, nhất là những người có hoàn cảnh khó khăn...

Về sau, như “duyên trời” đã sè, cụ Lập gặp được cụ bà Nguyễn Thị Lê, người làng Lương Y xã Cổ Trang (Nay là xã Mỹ Thọ – Bình Lục), vốn làm nghề đỡ đẻ. Họ nên vợ thành chồng và cùng tới An Thái sinh sống. Hai



cụ đều chung một tâm nguyện là chữa được bệnh vô sinh, bệnh hiếm muộn con cho những người mắc phải.

Và tâm nguyện ấy đã được hai cụ thực hiện. Từ đó đến nay, trải qua 3 thế kỷ, nghề “gia truyền” chữa bệnh về sinh nở đã không ngừng phát triển và trở thành nét độc đáo của làng quê An Thái.

Về hiệu quả chữa trị, các gia đình lành nghề cho biết có khoảng 85% số bệnh nhân đã được chữa khỏi bệnh với niềm hạnh phúc khôn tả đối với bản thân và gia đình họ. Cũng nhờ uy tín mà An Thái ngày càng đón nhiều “bệnh nhân” hơn để rồi mỗi khi có người được khỏi bệnh, có con, niềm hạnh phúc lớn lại đến với cả thầy thuốc và bệnh nhân. Cái tên An Thái không biết có từ bao giờ, nhưng mỗi khi nhắc đến, cái cảm xúc về sự “yên vui, thái bình” lại đến với bất cứ ai đã biết, đã về thăm An Thái.

Nói thì nhẹ nhàng như vậy, nhưng để duy trì và phát triển được một nghề “gia truyền”, người làm nghề cũng phải lao tâm khổ tứ, sao cho chữa bệnh có hiệu quả, vừa mang hạnh phúc đến cho mọi người, vừa nâng cao được “tay nghề” và phát triển nghề nghiệp ngày càng rộng rãi và chuyên sâu hơn. Người làm nghề ở An Thái không quên điều đó.

An Thái cũng là thôn duy nhất có Chi hội Đông y, rồi cả Hội Chữ thập đỏ thường xuyên duy trì hoạt động tích cực, tạo được những tác dụng tích cực theo mục đích, nhiệm vụ của Hội đề ra. Đến nay, Hội Chữ thập

đỏ An Thái đã có 250 hội viên với số tiền quỹ hàng chục triệu đồng; Tích cực tham gia các hoạt động từ thiện, giúp đỡ đồng bào khó khăn, các hoạt động ủng hộ, cứu trợ khác... Chính vì vậy, Hội Chữ thập đỏ An Thái là một đơn vị chữ thập đỏ điển hình của huyện Bình Lục.

Thôn An Thái còn có đình Công Đồng - Một di tích Văn hóa đã được xếp hạng từ năm 1990. Ngôi đình được thờ các vị có công đánh giặc, góp phần mang lại thái bình cho dân, cho nước từ thời Hùng Vương thứ 6 cách nay đã mấy nghìn năm lịch sử. Hàng năm vào ngày 10 - 20 âm lịch, nhân dân ở đây thường tổ chức lễ hội lớn ghi nhớ công ơn tổ tiên và giáo dục truyền thống, niềm tự hào với quê hương đất nước cho các thế hệ trẻ. Đối với xã An Mỹ, đây cũng là một sinh hoạt văn hóa truyền thống đặc sắc, góp phần tạo nên nét đẹp và hào khí cội nguồn ở một vùng quê thanh bình.

Có thể nói trong những năm qua, cùng với nhân dân trong xã, người An Thái đã nỗ lực vươn lên, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

Chi bộ Đảng của thôn gồm 30 đảng viên luôn là chỗ dựa tin cậy, là người lãnh đạo và tổ chức mọi thắng lợi của thôn. Không chỉ gương mẫu trong việc thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, các quy định của địa phương mà cán bộ, đảng viên trong thôn còn nghiêm túc trong nếp sống, sinh hoạt, làm gương tốt cho quần chúng. Đối với những vấn đề lớn của thôn về kinh tế - xã hội, Chi bộ đều có Nghị quyết chuyên đề nhằm lãnh

đạo quá trình thực hiện được tốt, đúng hướng vì lợi ích chung. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, hoạt động của các đoàn thể chính trị, xã hội được duy trì đều đặn với nhiều phong trào thiết thực, có tác dụng tích cực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và đời sống văn hóa trong thôn. Nhờ năng động, nhạy bén, biết tận dụng và phát huy tiềm năng vốn có nên kinh tế của nhân dân thôn An Thái ngày một nâng cao. Đến nay thôn không có hộ đói, hộ nghèo còn không đáng kể. Đặc biệt, con em của nhân dân trong thôn đều được học hành đến nơi đến chốn; Hầu hết đều chăm ngoan. Các bậc cha mẹ và lãnh đạo thôn luôn quan tâm tới các cháu, tạo mọi điều kiện tốt nhất để các cháu học tập. Nhiều dòng họ trong thôn còn lập quỹ khuyến học để khen thưởng động viên những cháu học giỏi. Lớp Mẫu giáo của thôn hiện có 50 cháu, được nuôi dạy tốt kể cả phục vụ bữa ăn trưa cho các cháu nên các bậc cha mẹ trẻ rất yên tâm. Sắp tới, thôn An Thái sẽ hoàn thành Nhà văn hóa của thôn với giá trị xây dựng khoảng 200 triệu đồng, chủ yếu do nhân dân đóng góp, tạo thêm nét đẹp của làng nghề thời đổi mới.

Đến với làng nghề An Thái hôm nay, ta có thể yên lòng với cuộc sống của người dân nơi đây. Bởi cán bộ và nhân dân An Thái không chỉ đã đạt được những thành tựu đáng tự hào về mọi mặt, mà còn tiếp tục vươn cao, vươn xa hơn nữa vì một làng An Thái giàu đẹp, văn minh, ấm áp tình người.

## AN MỸ XƯA VÀ NAY

Ngoi đình thôn Cao Cái - Di tích lịch sử đã được xếp hạng



Trụ sở xã An Mỹ

Ngoi trường mới được xây dựng ở An Mỹ



## LÀNG VĂN HÓA HÒA TRUNG TRONG TIẾN TRÌNH PHÁT TRIỂN

Được công nhận làng văn hóa năm 2004, thôn Hòa Trung là một trong 3 làng văn hóa của xã An Mỹ.

Tuy là một thôn nhỏ với 140 hộ, 496 nhân khẩu và bình quân diện tích đất canh tác 2 sào/người, nhưng Hòa Trung vẫn luôn tạo cho mình một cuộc sống vật chất khá ổn định, từng bước nâng cao và một đời sống tinh thần giàu chất nhân văn.

Nhân dân thôn Hòa Trung đoàn kết một lòng, nỗ lực phấn đấu trong nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, xây dựng quê hương ngày một giàu đẹp văn minh. Nhờ vậy, trong những năm qua, Hòa Trung đã vươn lên mạnh mẽ, đạt nhiều thành tích đáng khích lệ ghi dấu ấn sâu đậm trong thời kỳ đổi mới trên vùng quê An Mỹ.

Đến với Hòa Trung hôm nay, không ai nghĩ rằng, mảnh đất ấy xưa kia vốn là một làng quê mà cái nghèo cái đói quanh năm đeo bám, cuộc sống của người dân vô cùng cơ cực... Vậy mà hình ảnh một làng quê văn minh, một làng nghề no đủ trong hiện tại đã nâng Hòa Trung thành một địa chỉ văn hóa ấm áp lòng người.

Kinh tế phát triển, đời sống của nhân dân trong thôn không ngừng được cải thiện. Gia đình nào cũng có các phương tiện nghe - nhìn để cập nhật thông tin và giải trí sau những lúc lao động mệt nhọc. Toàn thôn không còn nhà tranh vách đất, thay vào đó là nhà xây mái ngói và nhà tầng kiên cố. Do nỗ lực cao trong lao động sản xuất, phát triển thêm ngành nghề nên thu nhập của đại đa số nhân dân không ngừng được nâng lên. Hòa Trung từ lâu đã không còn hộ đói, hộ nghèo chỉ còn không đáng kể. Ở Hòa Trung, nghề nông vẫn là chính nhưng nghề nông không phải là duy nhất mà nhân dân còn phát triển các ngành nghề khác như: thêu ren (hầu như hộ nào cũng làm), nghề mộc, nề, phát triển dịch vụ... Nhờ vậy, việc làm trong lúc nông nhàn và kinh tế đã được cải thiện rõ rệt. Hiện tại, khoảng 70% số hộ trong thôn đã có xe máy, 30% số hộ đã có máy điện thoại; Đường làng ngõ xóm được bê tông hóa, sạch sẽ khang trang...

Đến với làng văn hóa Hòa Trung, cảm nhận vui về đời sống vật chất là vậy, về đời sống tinh thần, tình làng nghĩa xóm còn sâu đậm hơn, thực sự làm nên vẻ đẹp văn hóa, vẻ đẹp tình người nơi đây. Đoàn kết vốn là truyền thống, tương thân tương ái vốn là nghĩa cử đẹp đẽ từ xưa đến nay. Người ta giúp nhau cách làm ăn, giúp nhau cấy giống vật nuôi, giúp nhau đồng vốn để phát triển sản xuất... Tất cả cùng chăm lo cho sự phát triển. Các gia đình chính sách luôn được cấp ủy Đảng,

chính quyền cùng nhân dân quan tâm giúp đỡ. Ở Hòa Trung, con em của nhân dân đều được các gia đình và tập thể chăm lo việc học hành, các cháu chăm ngoan, chịu khó. Nhiều dòng họ trong thôn còn lập được quỹ khuyến học để động viên khích lệ con cháu vươn lên học giỏi, tu dưỡng tốt.

Quy ước làng văn hóa của Hòa Trung gồm 4 chương 47 điều, thể hiện những nét đẹp trong nếp sống và sinh hoạt, trong ứng xử hàng ngày của người dân trong thôn; Đồng thời thể hiện được nguyện vọng chung của người dân và được người dân trong thôn nhắc nhau thực hiện, càng làm cho đời sống văn hóa ở Hòa Trung thêm đậm đà Chân - Thiện - Mỹ.

Những năm qua, đời sống vật chất được nâng cao, các hoạt động văn hóa, TDTD, văn nghệ cũng được quan tâm thúc đẩy, nhất là đối với các cụ trong Hội người cao tuổi và thế hệ trẻ; đặc biệt trong dịp ngày lễ ngày tết thì các hoạt động đó thật sự sôi nổi, tạo không khí tươi vui, lành mạnh trong đời sống của thôn.

Ở Hòa Trung, giữa các thế hệ cha ông với thế hệ trẻ luôn có được sự giao thoa, sự kế cận về tình cảm, về truyền thống, thể hiện được một nền giáo dục được chăm lo từ trong mỗi gia đình cũng như trong cộng đồng.

Góp phần tích cực vào đời sống văn hóa và quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, còn có các tổ chức chính trị, các đoàn thể quần chúng: MTTQ, Hội Người cao tuổi, Hội nông dân, Hội phụ nữ, Hội Cựu

chiến binh, Đoàn thanh niên cùng hoạt động tích cực và khá đều tay. Văn hóa làng ở Hòa Trung là sự kết hợp giữa những mặt tốt trong đời sống văn hóa hiện tại (trong thời đại công nghiệp hóa) với những nét đẹp truyền thống của văn hóa cội nguồn. Vì vậy mà đời sống tình cảm của người dân Hòa Trung luôn có sự gần gũi, đầm ấm. Con người luôn có cảm giác bình yên, yêu đời hơn.

Những kết quả thôn Hòa Trung đạt được về kinh tế - văn hóa - xã hội trong những năm qua là nhờ sự nỗ lực của nhân dân trong thôn, luôn được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng ủy, UBND xã An Mỹ. Và trong sự nghiệp ấy, không thể thiếu vai trò lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng thôn Hòa Trung. Với 34 đảng viên luôn gắn bó với dân, với sự nghiệp xây dựng và phát triển quê hương, chi bộ Hòa Trung nhiều năm liền được công nhận là tổ chức Đảng TSVM, được nhân dân tin tưởng. Trong quá trình lãnh đạo, với mỗi vấn đề cơ bản do thực tiễn đặt ra, chi bộ Đảng của thôn đều có Nghị quyết chuyên đề nhằm định hướng thực hiện, mang lại hiệu quả thiết thực.

Trong thời gian tới, phát huy những kết quả đã đạt được và nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã An Mỹ nhiệm kỳ (2006 - 2010); chi bộ và nhân dân thôn Hòa Trung quyết tâm phấn đấu cao hơn nữa; Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự phối

hợp có hiệu quả của các tổ chức đoàn thể trong mọi hoạt động, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong lao động sản xuất làm giàu chính đáng và xây dựng đời sống văn hóa ngày một tốt đẹp hơn. Chi bộ Đảng phải thực sự là “Đầu tàu”, mỗi đảng viên phải là tấm gương sáng cho quần chúng noi theo. Sự lãnh đạo của chi bộ Đảng, của các cấp chính quyền phải tạo ra được sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng, trong dân, cùng phấn đấu cho sự phồn vinh của quê hương, để làng văn hóa Hòa Trung ngày càng “văn hóa” hơn, cuộc sống của người dân ngày càng no đủ và hạnh phúc hơn.

